

Số: 1604 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới,
thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Công Thương
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5358/QĐ-BCA ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh thuộc phạm vi chức năng của Bộ Công an;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1496/TTr-SCT ngày 06/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công thương trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Công Thương tổ chức thực hiện việc công khai danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1; ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ

tục hành chính; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: Công Thương, Công an;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- TTTU, TT HỒND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Đài PT&TH HP, Báo HP;
- Các Phòng: KSTTHC, XDGT&CT;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, KSTTHC1/



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tùng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BAN HÀNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Kèm theo Quyết định số **1604** /QĐ-UBND ngày **22** / **5** /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI (17 TTHC)

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (16 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm nhận hồ sơ và trả kết quả	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện			Căn cứ pháp lý
			Sở Công Thương/ cơ quan liên quan	UBND thành phố			Trực tiếp	DVC TT	Dịch vụ BCCI	
A	Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố (02 TTHC)									
I	Lĩnh vực Quản lý Xuất nhập cảnh (01 TTHC)									
1	3.000242	Cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương - Đối với trường hợp đang làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố (theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ)	15 ngày	05 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Một phần	Nhận kết quả	- Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC. - Quyết định số 5358/QĐ-BCA ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố TTHC mới ban hành trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh

		- Đối với doanh nhân đang làm việc tại các doanh nghiệp được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam (theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ)	- 08 ngày làm việc tại Sở Công Thương; - 20 ngày đối với các ngành liên quan (trường hợp phải xác minh nhiều nơi thì gia hạn không quá 15 ngày)	05 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Một phần	Nhận kết quả	thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an.
II	Lĩnh vực cụm công nghiệp (01 TTHC)									
2	1.012427	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	- UBND cấp huyện: 10 ngày làm việc để xử lý công việc, 15 ngày tiếp nhận hồ sơ; - Sở Công Thương: 25 ngày	7 ngày làm việc	UBND cấp huyện, Sở Công Thương	Không có	X	Một phần		- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp. - Quyết định số 821/QĐ-BCT ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm nhận hồ sơ và trả kết quả	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	DVCTT	Dịch vụ BCCI	
B	Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (14 TTHC)								
I	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa (03 TTHC)								
1	1.010696	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	05 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc về việc công bố TTHC mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	1.001005	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá	05 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá năm 2012. - Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn

3	2.000459	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá	01 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	<p>thi hành một số điều của Luật Giá năm 2012.</p> <p>- Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ Công Thương quy định về đăng ký giá, kê khai giá sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi.</p> <p>- Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
II Lĩnh vực kinh doanh khí (06 TTHC)									
1	2.000166	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	15 ngày làm việc	Sở Công Thương	1.200.000đ	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công Thương.</p>
2	2.000390	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	7 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	<p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thuế, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực</p>
3	2.000156	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	7 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và	

								trả kết quả	thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
4	2.000354	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	15 ngày làm việc	Sở Công Thương	1.200.000đ	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
5	1.000481	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	7 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
6	2.000279	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	7 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
III Lĩnh vực xúc tiến thương mại (05 TTHC)									
1	2.002604	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 20 ngày làm việc - 40 ngày làm việc (trường hợp phải xin ý kiến của các Bộ: Công an, Quốc phòng)	Sở Công Thương	Không có	X	Một phần	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương và Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP
2	2.002607	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại	14 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và	Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố TTHC mới ban hành, bãi bỏ

		nước ngoài tại Việt Nam						trả kết quả	trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
3	2.002605	Sửa đổi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	14 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
4	2.002608	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, xem xét chấp thuận và rút Giấy phép trong vòng 07 ngày làm việc	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
5	2.002606	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 14 ngày làm việc đối với hồ sơ theo điểm a khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP. - 26 ngày làm việc đối với hồ sơ theo điểm b	Sở Công Thương	Không có	X	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	

			khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2017/ NĐ-CP						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (01 TTHC)

Lĩnh vực công nghiệp địa phương (01 TTHC)									
1	2.002096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	30 ngày làm việc	UBND các quận, huyện	Không	X	Một phần	Nộp hồ sơ và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công. - Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công; - Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. - Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT. - Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (11 TTHC)**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (11 TTHC)****Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (11 TTHC)**

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
1	2.000674	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	Điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ: Các quy định về tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực từ ngày 17/11/2023
2	2.000666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	Điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ: Các quy định về tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực từ ngày 17/11/2023
3	2.000664	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP	Điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ: Các quy định về tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực từ ngày 17/11/2023

			ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	
4	2.000673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	<p>Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ quy định: Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:</p> <p>“2. Chỉ được ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho tối đa ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu.</p> <p>3. Thương nhân đã ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu, không được ký thêm hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu khác. Đại lý bán lẻ xăng dầu phải nằm trong hệ thống phân phối của thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.</p>
5	2.000669	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	<p>Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ quy định: Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:</p> <p>“2. Chỉ được ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho tối đa ba (03) thương nhân là thương nhân</p>

				<p>nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu.</p> <p>3. Thương nhân đã ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, không được ký thêm hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu khác. Đại lý bán lẻ xăng dầu phải nằm trong hệ thống phân phối của thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.</p>
6	2.000672	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	<p>Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ quy định: Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:</p> <p>“2. Chỉ được ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho tối đa ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu.</p> <p>3. Thương nhân đã ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, không được ký thêm hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu khác. Đại lý bán lẻ xăng dầu phải nằm trong hệ thống phân phối của</p>

				thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.
7	2.000648	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	Điểm a khoản 20 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ, thành phần nộp hồ sơ cấp mới yêu cầu: Bản sao văn bản xác nhận cung cấp hàng cho các cửa hàng xăng dầu của thương nhân cung cấp (Thương nhân đề nghị cấp giấy có thể ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho tối đa ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023
8	2.000645	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	Theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ, thương nhân đề nghị cấp giấy có thể ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho tối đa ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu
9	2.000647	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	Theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ, thương nhân đề nghị cấp giấy có thể ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho tối đa ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu

10	1.009973	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	<p>- Điều chỉnh tên TTHC: Từ “Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở” thành “Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh”</p> <p>- Bổ sung phần Căn cứ pháp lý: Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</p>
11	1.009972	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh công trình công nghiệp	Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	<p>- Điều chỉnh tên TTHC: Từ “Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng” thành “Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh”</p> <p>- Bổ sung phần Căn cứ pháp lý: Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</p>